

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 4 - 2019
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng

Bà Phan Thị Minh Tuyết

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Lệ Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 - 4 - 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2019/TLST - HNGĐ, ngày 11/01/2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST - HNGĐ, ngày 12/3/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huệ; địa chỉ: Xóm Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Trần Viết H; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Cộng hòa Liên bang Nga (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Viết H đăng ký kết hôn với nhau 29/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chị và anh H chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng hai năm thì xảy ra mâu thuẫn. Năm 2016 anh H đi lao động tại Liên bang Nga, đến tháng 7/2017 chị H sang sinh sống cùng với anh H, nhưng cuộc sống chung vợ chồng không thể hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh nhau, không có tiếng nói chung, không có hạnh phúc. Mặc dù, chị đã nhiều lần khuyên giải để đảm bảo hạnh phúc gia đình nhưng anh H không thay đổi dẫn đến gia đình thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau và không tin tưởng lẫn nhau, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Từ đó đến nay giữa chị và anh

Hào không còn quan tâm đến nhau, đời sống chung của hai vợ chồng không thể hàn gắn, hòa hợp được nữa. Vì vậy, chị Nguyễn Thị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về quan hệ con chung: Quá trình sống chung, vợ chồng chị H, anh H có một con chung là Trần Quang H, sinh ngày 03/01/2016, hiện con đang được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H có nguyện vọng sau khi giải quyết ly hôn, chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Trần Quang H đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Trần Viết H; Về con chung: giao cháu Trần Quang H cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Viết H hiện đang lao động tự do tại Liên Bang Nga, không có địa chỉ cụ thể, hiện chưa có thông tin nhập cảnh trở lại. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 BLTTDS. Tòa án đã tiến hành xác minh qua người thân của anh Hảo là bà Nguyễn Thị X, mẹ đẻ anh H (tại biên bản xác minh ngày 15/01/2019 và 05/3/2019), bà X cho biết anh H có liên lạc với gia đình qua điện thoại, biết việc chị Nguyễn Thị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tuy nhiên, anh H không cung cấp địa chỉ cụ thể và do điều kiện đi lại khó khăn ở Liên bang Nga nên anh không thể gửi giấy tờ về để trình bày quan điểm của mình. Bà X có đề nghị Tòa án giao các văn bản tố tụng của Tòa án thông qua gia đình anh H là bố mẹ anh và bà cam đoan sẽ gửi và thông tin đầy đủ cho anh H, nếu anh H có gửi tài liệu về thì ông bà sẽ giao nộp cho Tòa án. Theo Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Viết H theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Viết H đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn 29/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, tuy nhiên năm 2016 anh H đi lao động tại Liên bang Nga, đến tháng 7/2017 chị H sang sinh sống cùng với anh H, nhưng cuộc sống chung vợ chồng không thể hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh nhau, không có tiếng nói chung, không có hạnh phúc. Theo

chị H thì nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn sự tin tưởng, tôn trọng và yêu thương nhau. Hiện tại, cả hai không liên lạc với nhau. Mỗi người đều có cuộc sống riêng và mong muốn được ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau...nhưng cuộc hôn nhân của chị H và anh H không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, chung thủy, giúp đỡ nhau. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định. “*Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn*”, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Trần Viết H để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Quan hệ con chung: Cháu Trần Quang H, sinh ngày 29/01/2012 hiện đang được chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Mặt khác, hiện tại anh H đang lao động tại Liên bang Nga không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, cần giao tiếp tục giao cháu Trần Quang H cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình; các Điều 28, 37, 227, 273, 469, 479, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Viết H được ly hôn với nhau.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Trần Quang H, sinh ngày 29/01/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Viết H không phải cấp dưỡng nuôi con chung; có quyền đi lại thăm non con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 001271 ngày 11/01/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền